kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 12/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.CK1.088

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Để đo khoảng cách giữa hai điểm A và B nằm ở hai bên một khu rừng rậm, người ta chọn một điểm C đứng được cả hai phía rồi đo được $CA = 7$ m, $CB = 24$ m và $\widehat{ACB} = 90^\circ$. Người ta muốn rào quanh mảnh đất tam giác ABC. Chiều dài hàng rào bằng

A. 31 m **B.** 84 m **C.** 56 m **D.** 25 m

Câu 2. Cho tập vũ trụ $U = \{1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10\}$ và hai tập con $A = \{2; 3; 5; 7; 10\}$, $B = \{1; 2; 5; 6; 7; 8; 9\}$. Tính $| A \cap B |$.

A. 4 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 9

Câu 3. Một nửa mặt phẳng lấy cả bờ có đường biên qua $(0; 12)$ và $(4; 0)$ gốc $O(0; 0)$ không thuộc nửa mặt phẳng đó. Bất phương trình nào mô tả miền?

A. $x + 3y \leq 12$ **B.** $x + 3y \geq 12$ **C.** $3x + y \geq 12$ **D.** $3x + y \leq 12$

Câu 4. Miền nghiệm của bất phương trình $2x + 4y \geq 7$ là

A. một nửa mặt phẳng, kể cả bờ **B.** toàn bộ mặt phẳng

C. một nửa mặt phẳng, không kể bờ **D.** một đường thẳng

Câu 5. Với $\alpha = 120^\circ$, khẳng định đúng là

A. $\sin\alpha > 0$ và $\cos\alpha < 0$ **B.** $\sin\alpha < 0$ và $\cos\alpha > 0$ **C.** $\sin\alpha < 0$ và $\cos\alpha < 0$ **D.** $\sin\alpha > 0$ và $\cos\alpha > 0$

Câu 6. Vectơ $\vec{w} = (x; y)$ trong mặt phẳng Oxy chưa biết, thỏa $\vec{w} \cdot (2; -4) = -8$ và $\vec{w} \cdot (4; 3) = -126$. Độ dài $|\vec{w}|$ bằng bao nhiêu?

A. 24 **B.** 676 **C.** 34 **D.** 26

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Tam giác ABC có $AB = 8$, $AC = 6$ và $\hat{A} = 60^\circ$. Tính BC^2.

Câu 8. Cho hệ bất phương trình $\begin{cases} x+2y\leq 25 \\ x\geq 0 \\ y\geq 0 \end{cases}$. Tính giá trị vế trái của ràng buộc thứ nhất tại điểm $M(6; -1)$.

Câu 9. Quy tròn số $8,5188$ đến hàng phần trăm.

Câu 10. Một đầu nối X nằm ở một vạch có **toạ độ nguyên** trên đoạn ray nối $A(1;3)$ với $B(-32;-8)$, và X không trùng hai đầu mút. Bốn camera, mỗi camera quan sát trọng tâm của tam giác tạo bởi X với hai mốc cố định riêng của nó, rồi in ra toạ độ trọng tâm **đã làm tròn** theo bước của camera ấy (nửa bước làm tròn lên):

Camera	Hai mốc	Trọng tâm đã làm tròn	Bước làm tròn
1	$U(-8;-6)$, $V(2;-1)$	$(-6;-3)$	3
2	$U(3;6)$, $V(-3;-9)$	$(-3;-3)$	3
3	$U(-2;-2)$, $V(-4;8)$	$(-6;3)$	3
4	$U(-5;5)$, $V(-7;-9)$	$(-5;0)$	5

Biên bản kiểm tra xác nhận **đúng một** camera cho thẻ hỏng, ba thẻ còn lại đúng theo mô hình trên. Gọi $X(x_X;y_X)$ là vị trí đầu nối. Tính x_X+y_X (trả lời kèm dấu).